

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 12-9-2024  
Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con  
sau khi ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Nam Ninh

**Các Hội thẩm nhân dân:**

- Bà Nguyễn Thị Lương
- Ông Hoàng Đức Hân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Anh Đinh Khắc D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. **Bị đơn:** Chị Trần Thị P, sinh năm 1989; nơi ĐKKHKT: Thôn R, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Đinh Khắc D trình bày:

Anh kết hôn với chị Trần Thị P, quá trình chung sống anh chị sinh được 03 con chung tên là Đinh Trần Quyền Anh sinh năm 2013; Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn và đã ly hôn theo Bản án số 249 ngày 30/12/2020 của Tòa

án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Theo Bản án về con chung giao con chung tên là Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên là Đinh Trần Quyền Anh, sinh năm 2013 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Đến nay chị P đã kết hôn với người khác và đã sinh thêm hai con. Chị P đang thuê nhà trọ để ở cùng chồng mới với hai con chung và hai con riêng. Quá trình chung sống hai con chung giữa anh và chị P bị cha dượng nhiều lần dùng roi điện để đánh gây thương tích, có lần anh đã dẫn con ra công an xã An Lữ trình báo về việc bị đánh gây thương tích. Điều kiện ăn ở sinh hoạt cũng như điều kiện đến trường thiếu thốn, việc học của hai cháu ngày càng kém đi. Vì vậy anh đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con Đinh Trần Vĩnh Sang và Đinh Trần Phước Thịnh từ chị P sang cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn chị Trần Thị P trình bày: Chị xác nhận đang nuôi hai con chung là cháu Thịnh và cháu Sang như anh D trình bày là đúng. Hiện chị đang thuê nhà ở cùng chồng với hai con chung cùng hai con riêng. Chị thừa nhận cha dượng của hai cháu có dùng tay đánh hai cháu hai lần, có lần bị thương tích như tài liệu anh D cung cấp cho Toà án là đúng, lần đó do hai cháu chửi láo nên cha dượng có đánh và gây ra thương tích. Tuy nhiên, chị vẫn đủ điều kiện để nuôi dưỡng chăm sóc hai con và không đồng ý với yêu cầu thay đổi nuôi con của anh D.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ khoản 3 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 81; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho anh Đinh Khắc D trực tiếp nuôi dưỡng. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; bị đơn có nơi cư trú tại xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn là anh Đinh Khắc D đề nghị Tòa án giao hai con tên Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho anh Đinh Khắc D trực tiếp nuôi dưỡng:

Anh D và chị P kết hôn với nhau và có 03 con chung. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nên anh chị đã ly hôn theo Bản án số 249 ngày 30/12/2020 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Theo Bản án về con chung giao con chung tên là Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên là Đinh Trần Quyền Anh, sinh năm 2013 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Sau ly hôn chị Trần Thị P là người được giao trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Sang và cháu Thịnh. Quá trình nuôi con chung chị P không đảm bảo tốt cho cuộc sống cũng như việc học tập của hai cháu nên anh D đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với hai con Đinh Trần Vĩnh Sang và Đinh Trần Phước Thịnh từ chị P sang cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, chị P không đồng ý với yêu cầu của anh D và đề nghị Toà án tiếp tục giao con cho chị nuôi dưỡng.

Hội đồng xét xử nhận định việc nuôi con chung là quyền lợi đồng thời cũng là trách nhiệm của cha mẹ đối với con chung. Quyền được nuôi con của hai bên đều là chính đáng, tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi dưỡng đều phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung. Thực tế sau khi ly hôn chị P đã kết hôn với người khác và có sinh thêm hai con, qua xác minh tại địa P cho thấy chị P không có chỗ ở ổn định, điều kiện nuôi con khó khăn, hơn nữa các cháu còn bị cha dượng đánh gây thương tích và sợ hãi, mặt khác điều kiện kinh tế của chị P cũng làm ảnh hưởng đến việc học tập của các cháu, nếu để các con chung tiếp tục sống trong môi trường như vậy sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống vật chất, tinh thần và sự phát triển của các cháu. Hội đồng xét xử cũng xét anh D có nơi ở và công việc, thu nhập ổn định đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng hai cháu và các cháu cũng có nguyện vọng được bố trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy căn cứ vào tình hình thực tế, căn cứ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và các quy định của pháp luật cần chấp nhận yêu cầu của anh D giao con chung tên là Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho anh Đinh Khắc D trực tiếp nuôi dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Đinh Khắc D và chị Trần Thị P đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử :

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đinh Khắc D: Giao hai con chung tên Đinh Trần Vĩnh Sang sinh năm 2014 và Đinh Trần Phước Thịnh sinh năm 2016 cho anh Đinh Khắc D trực tiếp nuôi dưỡng. Việc trực tiếp nuôi con chung được thực hiện cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị P phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đinh Khắc D số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0009917 ngày 15/5/2024.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã An Lư, huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nam Ninh**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đông Doãn Văn Sáng**

**Lê Thị Sự**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Sự**







